

Số: 41/2009/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CHUYỂN BẢO HIỂM XÃ HỘI NÔNG DÂN NGHỆ AN SANG BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về việc chuyển bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An có nguyện vọng được chuyển sang tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.
2. Người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An có nguyện vọng dừng tham gia bảo hiểm xã hội để hưởng trợ cấp một lần.
3. Người nghỉ hưu đang hưởng chế độ hưu từ quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An.

Điều 3. Thực hiện chuyển đổi về thời gian, mức đóng bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang bảo hiểm xã hội tự nguyện

1. Thực hiện chuyển đổi về thời gian, mức đóng bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An của người lao động quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này như sau:

a) Thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được quy đổi từ thời gian tham gia bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An được tính bằng tỷ số giữa số tiền đóng bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An tại năm đó với tích số giữa tỷ lệ % đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện vào quỹ hưu trí, tử tuất và mức lương tối thiểu chung tại thời điểm đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An; tối đa bằng thời gian thực tế tham gia bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An;

b) Được đóng bù thời gian còn thiếu do quy đổi. Số tháng đóng bù tối đa bằng hiệu số giữa số tháng đóng bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An và số tháng quy đổi sang bảo hiểm xã hội tự nguyện. Số tiền đóng bù cho mỗi tháng được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 100 Luật Bảo hiểm xã hội. Việc đóng bù được thực hiện trong năm 2009.

2. Trường hợp người lao động không thực hiện việc chuyển đổi theo quy định tại khoản 1 Điều này, thì thời gian đã tham gia bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An được bảo lưu là thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Khoản tiền hàng tháng đóng bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An là căn cứ để xác định mức thu nhập tháng đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Điều 4. Trợ cấp một lần đối với người lao động không tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

Người lao động quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định này được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo quy định của Điều lệ Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An.

Điều 5. Trợ cấp đối với người nghỉ hưu đang hưởng chế độ hưu từ quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định này

1. Người nghỉ hưu đang hưởng chế độ hưu theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định này được tiếp tục nhận trợ cấp hàng tháng theo mức hiện hưởng. Mức hưởng này được điều chỉnh theo quy định của Chính phủ.

2. Được hưởng bảo hiểm y tế; khi chết được thực hiện chế độ tuất theo quy định của Điều lệ Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An.

6. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định tại các Điều 2, 3, 4 và 5 Quyết định này.

2. Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện chuyển Quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang Quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện do Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý.

3. Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thực hiện chuyển biên chế và cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện của Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang Bảo hiểm xã hội Nghệ An thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý.

4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Đăng ký đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thực hiện các quy định tại Điều 3 Quyết định này;

b) Chi trả trợ cấp một lần theo quy định tại Điều 4 Quyết định này;

c) Chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng quy định tại Điều 5 Quyết định này;

d) Tiếp nhận Quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại khoản 2 Điều này;

đ) Tiếp nhận cán bộ theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại khoản 3 Điều này.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An có trách nhiệm:

a) Ra quyết định chấm dứt hoạt động của Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An; bàn giao Quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều này; bàn giao hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đóng, hưởng của đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội;

b) Chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, cơ quan Bảo hiểm xã hội, cơ quan tuyên truyền tỉnh tuyên truyền rộng rãi trong địa phương về việc thực hiện chuyển Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang bảo hiểm xã hội tự nguyện theo các quy định tại Quyết định này;

c) Bố trí, sử dụng và thực hiện các chính sách theo quy định của pháp luật lao động đối với số cán bộ Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An mà Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An không có nhu cầu tiếp nhận.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND tỉnh Nghệ An;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu Văn thư, KGVX (5b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Sinh Hùng